

Thông tin thành phố Toyoake, Bản tiếng Việt

とよあけ

広報とよあけ (ベトナム語版)

Ngày 1 tháng 4 năm 2025 No.73

毎月市民向けに発行している「広報とよあけ」の中の記事など、外国籍の方にお知らせしたいことを翻訳して毎月発行しています。



Số chuyên dùng cho người nước ngoài TEL 0 5 6 2 - 8 5 - 1 0 3 1



◆ Thời hạn nộp tháng này (税金の納期限)



Phòng quản lý nợ - Phụ trách quản lý nộp thuế

Thuế tài sản cố định (固定資産税) ・ Thuế quy hoạch đô thị (都市計画税)

Toàn bộ các kỳ ・ Kỳ 1

Thời hạn nộp: Ngày 30 tháng 4 (Thứ Tư)

※ Nếu sử dụng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng vui lòng xác nhận lại số dư trễ nhất vào ngày hôm trước của thời hạn nộp.

◆ Chế độ hỗ trợ cho trẻ nhập học tiểu học và trung học cơ sở

(小・中学生就学援助制度)



Phòng giáo dục trường học

Đây là chế độ hỗ trợ một phần chi phí bữa ăn tại trường học và chi phí đồ dùng học tập cho trẻ có phụ huynh được công nhận là gặp khó khăn vì lý do kinh tế.

Đối tượng: Hộ gia đình được công nhận là đang gặp khó khăn ở mức độ tương đương với hộ gia đình cần bảo hộ sinh hoạt theo Luật bảo hộ sinh hoạt.

※ Có trường hợp sẽ không được công nhận tùy thuộc vào thu nhập hoặc tình trạng tài sản của hộ gia đình, v.v...

Đăng ký: Đăng ký qua hệ thống đăng ký và thông báo điện tử thành phố Toyoake Aichi (豊明市あいち電子申請・届出システム) .
Hãy truy cập trang Web Thành Phố Toyoake để biết thêm về các phương pháp đăng ký khác.



Hệ thống đăng ký và thông báo điện tử TP Toyoake

Khác: Trường hợp những hộ gia đình đã nhận hỗ trợ học tập trong năm học trước mong muốn tiếp tục được hỗ trợ cũng cần phải đăng ký lại.
Chi tiết hãy truy cập trang Web Thành Phố.



Trang Web TP Toyoake

◆ Trợ cấp tiền chúc mừng học sinh nhập học mới (新入学祝金を交付します)



Bộ phận giáo dục trường học

Đối tượng: Phụ huynh có con nhập học lớp 1 tiểu học vào năm tài chính 2025, có đăng ký địa chỉ cư trú tại Thành phố vào ngày lễ nhập học năm 2025 và tại thời điểm đăng ký.

Số tiền: **Tối đa 50.000 yên ứng với 1 trẻ**



Điều kiện: Có hóa đơn phí dịch vụ hoặc đồ dùng cần thiết cho trẻ vào lớp 1 tiểu học (hóa đơn ghi ngày mua từ 1 tháng 1 (Thứ Tư) đến ngày 26 tháng 12 năm 2025 (Thứ Sáu)).

※ Hãy lưu giữ hóa đơn lại vì sẽ cần thiết khi đăng ký.

Đăng ký: Đăng ký qua hệ thống đăng ký thông báo điện tử thành phố Toyoake Aichi (豊明市あいち電子申請・届出システム) **từ ngày 1 tháng 4 năm 2025 (Thứ Ba) — Ngày 26 tháng 12 năm 2025 (Thứ Sáu)**

Hàng tháng có dịch và phát hành những bài viết, v.v... muốn thông báo cho những người có quốc tịch nước ngoài từ trong "Thông tin Toyoake" được phát hành dành cho cư dân thành phố hàng tháng.



Phòng hỗ trợ nuôi dạy trẻ em

Dự định tháng 4 • tháng 5



Cách truy cập vào 「Hỗ trợ đặt hẹn Toyoake」:

Qua ứng dụng hỗ trợ nuôi con Toyoake, trang web Thành Phố hoặc qua mã QR.



Khám sức khỏe trẻ sơ sinh (乳幼児健診)

Địa điểm: Trung tâm y tế Thành Phố

Tên gọi	Thời gian tiếp nhận	Trẻ thuộc đối tượng được áp dụng	Lịch khám	Ghi chú	
Khám sức khỏe trẻ em 3 tháng tuổi	Chúng tôi sẽ tiến hành hướng dẫn riêng	Sinh tháng 12 năm 2024	Ngày 10 tháng 4 (Thứ Năm)	<u>* Có thông báo riêng về ngày giờ khám sức khỏe và thông tin chi tiết cho trẻ thuộc đối tượng áp dụng</u> <u>Vui lòng xác nhận nội dung, điền những hạng mục cần thiết và mang theo.</u>	
		Sinh tháng 1 năm 2025	Ngày 7 tháng 5 (Thứ Tư)		
Khám sức khỏe trẻ em 1 năm 6 tháng tuổi		Sinh tháng 9 năm 2023	Ngày 9 tháng 4 (Thứ Tư)		
		Sinh tháng 10 năm 2023	Ngày 8 tháng 5 (Thứ Năm)		
Kiểm tra nha khoa trẻ em 2 năm 3 tháng tuổi		Sinh tháng 12 năm 2022	Ngày 3 tháng 4 (Thứ Năm)		
		Sinh tháng 1 năm 2023	Ngày 13 tháng 5 (Thứ Ba)		
Khám sức khỏe trẻ 3 tuổi			Sinh tháng 3 năm 2022		Ngày 2 tháng 4 (Thứ Tư)
					Ngày 8 tháng 4 (Thứ Ba)
			Sinh tháng 4 năm 2022		Ngày 9 tháng 5 (Thứ Sáu)
			Ngày 14 tháng 5 (Thứ Tư)		

★ Có trường hợp không thể gửi hướng dẫn khám sức khỏe vì những lý do như mới chuyển chỗ ở đến, v.v... vui lòng liên hệ đến Phòng Hỗ trợ Nuôi con Thành Phố.



Tiêm phòng cho trẻ em (子どもの予防接種)

Tiêm phòng cho trẻ em gồm có tiêm phòng định kỳ do quốc gia quy định (virus rota, Hib, phế cầu khuẩn cho trẻ em, viêm gan siêu vi B, bốn loại hỗn hợp, năm loại hỗn hợp, BCG, MR, thủy đậu, viêm não Nhật Bản, hai loại hỗn hợp, Virus gây u nhú ở người) và tiêm phòng tùy chọn. Hãy kiểm tra Sổ tay sức khỏe mẹ và bé để tiêm phòng định kỳ phù hợp với từng loại tiêm chủng ứng với từng loại vắc xin.



Tư vấn nuôi con (育児相談)

※Đăng ký trẻ nhất vào ngày hôm trước ngày tư vấn

Liên lạc: Phòng hỗ trợ nuôi dạy trẻ em (子育て支援課)



<Hỗ trợ đặt hẹn Toyoake>

Địa điểm	Lịch	Thời gian	Nội dung
Trung tâm y tế (保健センター)	Ngày 16 tháng 4 (Thứ Tư) Ngày 23 tháng 4 (Thứ Tư) Ngày 30 tháng 4 (Thứ Tư)	10h ~ 11h	Chuyên viên chăm sóc sức khỏe và chuyên gia quản lý dinh dưỡng tiến hành đo chiều cao và cân nặng, tư vấn về sự tăng trưởng và phát triển của trẻ cũng như việc nuôi dạy trẻ. Đồ mang theo: Sổ tay sức khỏe mẹ và bé, khăn tắm, tã giấy, v.v... Đăng ký: Đăng ký trước 5h chiều ngày hôm trước qua hệ thống hỗ trợ đặt hẹn 「とよあけ予約サポート」 Liên hệ: Phòng hỗ trợ nuôi con- Bộ phận sức khỏe mẹ và bé



Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ (子育て支援センター)

Cha mẹ và trẻ em chưa đi học có thể tự do sử dụng. Nhất định hãy đến chơi nhé!

【Takenoko】 Thời gian mở cửa: Thứ Hai ~ Thứ Bảy (Ngoại trừ ngày lễ) 9:00~16:00



Cha mẹ và con cái hãy chơi cùng nhau (Tham gia tự do) (親子で遊びましょう)

Cha mẹ và con cái sẽ tương tác và vui chơi cùng nhau, v.v...

Lịch có thể thay đổi nên vui lòng liên hệ tới các nhà thiếu nhi trước khi đi.



Địa điểm	Thời gian	Địa điểm
Tất cả nhà thiếu nhi	Liên hệ đến các nhà thiếu nhi	Liên hệ đến các nhà thiếu nhi

Hàng tháng có dịch và phát hành những bài viết, v.v... muốn thông báo cho những người có quốc tịch nước ngoài từ trong "Thông tin Toyoake" được phát hành dành cho cư dân thành phố hàng tháng.



Số chuyên dùng cho người nước ngoài TEL 0 5 6 2 - 8 5 - 1 0 3 1

◆Điều chỉnh phí thủ tục liên quan đến tư cách lưu trú của người nước ngoài (外国人の在留手続等に関する手数料が改定されます)

Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú

※ Phí làm thủ tục như thủ tục về tư cách lưu trú và thời hạn lưu trú đã được điều chỉnh.

Liên hệ về thủ tục liên quan đến tư cách lưu trú và xuất nhập cảnh:



Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Nagoya. Điện thoại: 0570-052259

Chi nhánh sân bay Chubu. Điện thoại: 0569-38-4710

◆Hãy tuân thủ văn hoá và luật giao thông khi đi xe đạp

(自転車の交通ルールやマナーを守った運転をしましょう)

Phòng phòng chống tội phạm và thiên tai

Để đảm bảo an toàn khi đi xe đạp hãy tuân thủ các quy định sau đây:

- Đi bên trái đường.
- Ưu tiên người đi bộ.
- Tuân thủ đèn tín hiệu và vạch dừng lại tạm thời.
- Bật đèn khi đi xe vào buổi tối.
- Đội mũ bảo hiểm.
- Kiểm tra xe trước khi đi.



※Sử dụng điện thoại trong khi đi xe gây tai nạn sẽ bị phạt mức tiền tối đa 300.000 yên hoặc phạt tù tối đa 1 năm.

◇NỘI DUNG CẢI CHỈNH LUẬT GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ (một phần)

- **Cấm sử dụng những vật dụng trên tay như điện thoại khi đang đi xe đạp.**

Trường hợp sử dụng những vật dụng trên tay như điện thoại để nói chuyện, xem phim ảnh... khi đang đi xe đạp → Áp dụng mức phạt tối đa 100.000 yên hoặc phạt tù tối đa 6 tháng.

- **Cấm đi xe khi có hơi rượu trong người**

Trường hợp đi xe khi có hơi rượu trong người → Áp dụng mức phạt tối đa 500.000 yên hoặc phạt tù tối đa 3 năm.

◇XE MÁY CÓ BÀN ĐẠP (XE ĐẠP MÁY)

Xe máy có gắn bàn đạp là loại xe 2 bánh có thể tự đi bằng mô tơ điện.

Vì có gắn bàn đạp nên rất dễ nhầm lẫn với xe đạp thông thường nhưng các quy định khi đi xe giống như xe có gắn động cơ.

※Chỉ tiết hãy xác nhận trên trang Web Sở Cảnh sát tỉnh Aichi và Quốc gia.

Xe máy có bàn đạp nhìn giống xe đạp điện. Hãy xác nhận tại cửa hàng khi mua.



Sở cảnh sát Quốc Gia



Sở cảnh sát Tỉnh Aichi

◆Thông báo tiêm chủng (予防接種のお知らせ)

Bộ phận hỗ trợ nuôi con Thành Phố

Tiêm chủng bệnh Sởi và Rubella

Đối tượng

- Kỳ 1: Từ ngày trẻ lên 1 tuổi đến ngày trước ngày sinh nhật 2 tuổi. (Khi trẻ lên 1 tuổi hãy cho trẻ càng sớm càng tốt)
- Kỳ 2: Trẻ sinh từ 2 tháng 4 năm 2019 đến ngày 1 tháng 4 năm 2020. (Hạn tiêm đến ngày 31 tháng 3 năm 2026)



Tiêm chủng viêm não Nhật Bản

Kỳ hạn tiêm chủng

- Kỳ 1: Hạn tiêm đến ngày trước ngày trẻ được 7 tuổi 6 tháng.
- Kỳ 2: Hạn tiêm đến ngày trước ngày sinh nhật 13 tuổi
- Đối tượng áp dụng ngoại lệ: Người có sinh nhật từ ngày từ 2 tháng 4 năm 2005 đến 1 tháng 4 năm 2007. (Những người chưa tiêm đủ 4 lần). Tiêm đến ngày trước ngày sinh nhật 20 tuổi.

Hàng tháng có dịch và phát hành những bài viết, v.v... muốn thông báo cho những người có quốc tịch nước ngoài từ trong "Thông tin Toyoake" được phát hành dành cho cư dân thành phố hàng tháng.

◆Chế độ nộp bảo hiểm trợ cấp hưu trí quốc gia đối với sinh viên

(国民年金学生納付特別制度)



Văn phòng trợ cấp hưu trí Kasadera Số điện thoại 052-822-2512

Người đủ 20 tuổi có nghĩa vụ tham gia và đóng bảo hiểm trợ cấp hưu trí quốc gia.

Nếu là sinh viên và gặp khó khăn trong việc đóng phí, vui lòng đăng ký “chế độ nộp thuế đặc biệt đối với sinh viên” để trì hoãn việc nộp phí.

Nếu không đăng ký chế độ nộp thuế đặc biệt đối với sinh viên và không đóng phí bảo hiểm trợ cấp hưu trí quốc gia có thể không được nhận tiền trợ cấp khuyết tật khi bị khuyết tật nặng do không may bị bệnh hoặc bị thương.

【Đối tượng】 Người đang theo học tại các cơ sở giáo dục như trường đại học, viện đào tạo sau đại học, cao đẳng, v.v. có thu nhập của năm trước đó ở dưới mức nhất định.

【Đăng ký】 Mang theo thẻ sinh viên, thông báo mã số trợ cấp lương hưu cơ bản (hoặc sổ hưu trí) đăng ký tại Văn phòng trợ cấp hưu trí Kasadera Phòng Y tế Bảo hiểm.
(Cần phải đăng ký hàng năm, bắt đầu tiếp nhận từ tháng 4)



◆Sửa đổi số tiền trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em và trẻ em đặc biệt

(特別児童扶養手当額・児童扶養手当額の改定)

Bộ phận nhi đồng – Phòng hỗ trợ nuôi con Thành Phố

Từ tháng 4 năm 2025 số tiền trợ cấp sẽ được sửa đổi như sau:



Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em đặc biệt ☆Cấp độ 1: Số tiền hàng tháng là 56.800 yên

☆Cấp độ 2: Số tiền hàng tháng là 37,830 yên

Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em ☆Chi trả toàn bộ: Số tiền hàng tháng là 46,690 yên

☆Chi trả một phần: Số tiền hàng tháng là 11,010 yên ~46,680 yên

◆Về chi trả trợ cấp trẻ em (児童手当の支払い)

Bộ phận nhi đồng – Phòng hỗ trợ nuôi con Thành Phố

Tháng 4 là tháng chi trả trợ cấp trẻ em.

Ngày chuyển khoản: Ngày 10 tháng 4 (Thứ Năm)

Hãy xác nhận tiền trợ cấp qua việc in sao kê tài khoản nhận trợ cấp.

Cần thông báo với chính quyền địa phương khi có những thay đổi dưới đây:

- Sinh con
- Người giám hộ và trẻ em không sống cùng nhau.
- Người giám hộ là công chức hoặc nhân viên của doanh nghiệp công cộng.
- Muốn thay đổi tài khoản nhận trợ cấp. (Không thể thay đổi sang tài khoản của trẻ em và tài khoản của người không phải là người giám hộ)



Số chuyên dùng cho người nước ngoài

TEL 0562-85-1031

(8:30-17:15)



Thông tin đa ngôn ngữ
thành phố Toyooka

@ToyookaCity.MultilingualInformation



Có thể đọc được thông tin bản tiếng nước ngoài bằng smartphone hoặc máy vi tính.

URL : <https://www.city.toyoake.lg.jp/4669.htm>



Phát hành: Bộ phận xã hội cộng sinh, Trụ sở hành chính Thành phố Toyooka 1-1 Komochimatsu Shindencho

Toyoakeshi 〒470-1195 TEL: 0562-92-8306



Hàng tháng có dịch và phát hành những bài viết, v.v... muốn thông báo cho những người có quốc tịch nước ngoài từ trong "Thông tin Toyooka" được phát hành dành cho cư dân thành phố hàng tháng.